

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2018/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 51/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 10206/TTr-SYT ngày 19 tháng 12 năm 2017, ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 3782/STP-VB ngày 05 tháng 5 năm 2017 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 5071/TTr-SNV ngày 26 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 01 năm 2018 và thay thế Quyết định số 25/2009/QĐ-UBND ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Y tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở - ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Y tế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí chức năng

1. Sở Y tế là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước về y tế, bao gồm: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình; sức khỏe sinh sản và công tác y tế khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

2. Sở Y tế có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng; được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật.

3. Tên giao dịch đối ngoại của Sở Y tế là DEPARTMENT OF HEALTH OF HO CHI MINH CITY (viết tắt là DOH HCMC).

Trụ sở làm việc của Sở Y tế đặt tại: số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028 39 309431, 028 39 309931, 028 39 309912

Fax: 39307035, Email: [syт@tphcm.gov.vn](mailto:syt@tphcm.gov.vn)

Webside: www.medinet.gov.vn

Điều 2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện về tổ chức, biên chế và các hoạt động công tác của Ủy ban nhân dân thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo,

hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Y tế.

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố

1. Dự thảo quyết định, chỉ thị; quy hoạch, kế hoạch dài hạn, 5 năm, hàng năm; chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính và văn bản khác thuộc phạm vi thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố thuộc lĩnh vực y tế;

2. Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế;

3. Dự thảo văn bản quy định cụ thể điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với cấp Trưởng, Phó các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện;

Điều 4. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

1. Dự thảo quyết định, chỉ thị cá biệt và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố thuộc lĩnh vực y tế;

2. Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

3. Dự thảo các văn bản quy định mối quan hệ giữa Sở Y tế với các Sở, ban, ngành, cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân quận, huyện về công tác y tế trên địa bàn thành phố; giữa Phòng Y tế với các đơn vị, tổ chức có liên quan về công tác y tế trên địa bàn quận, huyện;

4. Dự thảo chương trình, giải pháp huy động, phối hợp liên ngành trong phòng, chống dịch bệnh, dân số - kế hoạch hóa gia đình và công tác y tế khác trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Về công tác thi hành pháp luật

1. Tham mưu và tổ chức thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, hệ thống hóa, kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm tra việc thực hiện pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án về y tế thuộc phạm vi quản lý nhà

nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật;

2. Xác nhận nội dung quảng cáo đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ đặc biệt thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Y tế theo quy định của pháp luật, sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, Bộ Y tế.

Điều 6. Về truyền thông, giáo dục sức khỏe

1. Tổ chức triển khai thực hiện công tác truyền thông, giáo dục nâng cao sức khỏe;

2. Làm đầu mối cung cấp thông tin cho báo chí, người dân về công tác y tế trên địa bàn thành phố.

Điều 7. Về y tế dự phòng

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phòng, chống bệnh truyền nhiễm; HIV/AIDS; dự phòng và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện; bệnh không lây nhiễm; bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế trên địa bàn thành phố;

2. Chỉ đạo, tổ chức giám sát bệnh truyền nhiễm, bệnh không lây nhiễm, bệnh chưa rõ nguyên nhân, phát hiện sớm và xử lý các bệnh truyền nhiễm gây dịch; thực hiện thông báo tình hình dịch theo quy định của pháp luật; tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố dịch và hết dịch theo quy định của pháp luật;

3. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc tiêm chủng vắc xin và sử dụng sinh phẩm y tế cho các đối tượng theo quy định của Bộ Y tế; tổ chức tiếp nhận hồ sơ, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

4. Cấp, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận an toàn sinh học đối với các phòng xét nghiệm theo quy định về chuyên môn của Bộ Y tế và pháp luật;

5. Làm đầu mối về công tác phòng chống tác hại của thuốc lá, phòng chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn trên địa bàn thành phố;

6. Thường trực Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, phòng chống HIV/AIDS của thành phố.

Điều 8. Về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật,

quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần theo phân cấp quản lý và theo phân tuyến kỹ thuật;

2. Cấp, cấp lại, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh và cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế theo quy định của pháp luật;

3. Cho phép các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh áp dụng các kỹ thuật mới, phương pháp mới theo quy định của Bộ Y tế và pháp luật.

Điều 9. Về y dược cổ truyền

1. Tổ chức thực hiện việc kế thừa, phát huy, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại trong phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, đào tạo cán bộ, nghiên cứu khoa học và sản xuất thuốc y dược cổ truyền tại thành phố;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng bằng y dược cổ truyền trên địa bàn thành phố theo phân cấp;

3. Cấp, cấp lại, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và cấp, cấp lại, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Về dược và mỹ phẩm

1. Hướng dẫn triển khai và giám sát chất lượng thuốc, mỹ phẩm trên địa bàn thành phố. Chỉ đạo, theo dõi việc thu hồi thuốc không đảm bảo chất lượng theo quy định;

2. Chỉ đạo, triển khai công tác quản lý kinh doanh thuốc, hành nghề dược (cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề dược), cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, cấp số công bố mỹ phẩm theo đúng quy định của Bộ Y tế và pháp luật;

3. Thực hiện quản lý giá thuốc, đấu thầu thuốc theo quy định của pháp luật;

4. Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện công tác dược bệnh viện và các nhiệm vụ khác theo đúng thẩm quyền được phân cấp.

Điều 11. Về trang thiết bị và công trình y tế

Hướng dẫn, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về trang thiết bị và công trình y tế.

Điều 12. Về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản

1. Tổ chức thực hiện hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo thuộc lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình; chỉ đạo, hướng dẫn các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy trình chuyên môn, nghiệp vụ về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình;

2. Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện chính sách, chương trình, đề án, dự án, mô hình liên quan đến lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình và chăm sóc sức khỏe sinh sản;

3. Quyết định cho phép thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính, thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản theo quy định của pháp luật;

4. Thường trực Ban Chỉ đạo về công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình của thành phố.

Điều 13. Về bảo hiểm y tế

Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế.

Điều 14. Về đào tạo nhân lực y tế

1. Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế và chính sách phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn thành phố;

2. Quản lý cơ sở đào tạo nhân lực y tế theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 15. Các công tác khác

1. Giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân; hướng dẫn và kiểm tra hoạt động đối với các hội và tổ chức phi chính phủ tham gia hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố theo quy định của pháp luật;

2. Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính về lĩnh vực y tế theo mục tiêu chương trình cải cách hành chính nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố;

3. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực y tế theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

4. Chịu trách nhiệm hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Y tế đối với Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân quận, huyện;

5. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống công nghệ thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực y tế;

6. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

7. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế; quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và mối quan hệ công tác của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo hướng dẫn chung của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ và các Bộ liên quan và theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố;

8. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

9. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật;

10. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố;

11. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế;

12. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 16. Lãnh đạo Sở Y tế

1. Sở Y tế có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Giám đốc Sở Y tế là người đứng đầu Sở Y tế, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố; chịu trách nhiệm báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Y tế khi có yêu cầu; trả lời kiến nghị của cử tri, chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý; phối hợp với Giám đốc Sở - ngành, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Sở;

3. Phó Giám đốc Sở Y tế là người giúp Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ quyền hạn được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Sở;

4. Việc bổ nhiệm Giám đốc Sở Y tế và Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo tiêu chuẩn chức danh được Bộ Y tế ban hành và theo quy định của pháp luật. Giám đốc, Phó Giám đốc Sở Y tế không kiêm nhiệm chức danh Trưởng của đơn vị cấp dưới có tư cách pháp nhân (trừ trường hợp văn bản có giá trị pháp lý cao hơn quy định khác);

5. Việc miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách đối với Giám đốc Sở Y tế và Phó Giám đốc Sở Y tế do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định theo quy định của pháp luật;

6. Giám đốc Sở Y tế quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành.

Điều 17. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế

1. Văn phòng;
2. Thanh tra;
3. Phòng Tổ chức cán bộ;

4. Phòng Nghiệp vụ Y;
5. Phòng Nghiệp vụ Dược;
6. Phòng Kế hoạch - Tài chính;
7. Phòng Quản lý dịch vụ y tế.

Điều 18. Các Chi cục, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình;

Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và cơ cấu tổ chức của Chi cục có không quá 03 phòng;

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập: *(Phụ lục đính kèm)*

Căn cứ đặc điểm và yêu cầu thực tế ở địa phương, Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật:

- a) Lĩnh vực y tế dự phòng, chuyên ngành:

Thực hiện mô hình Trung tâm Kiểm soát bệnh tật ở tuyến thành phố trên cơ sở sáp nhập các Trung tâm có cùng chức năng (theo lộ trình các Trung tâm có cùng chức năng sẽ được tổ chức lại thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố trực thuộc Sở Y tế trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 được quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 12 của Thông tư số 26/2017/TT-BYT ngày 26 tháng 6 năm 2017 của Bộ Y tế hướng dẫn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương); các Trung tâm chuyên khoa, Trung tâm có giường bệnh chuyên về Bệnh viện đa khoa tuyến thành phố hoặc thành lập Bệnh viện chuyên khoa khi có nhu cầu và có đủ điều kiện về nguồn lực.

- b) Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng, gồm: Bệnh viện đa khoa tuyến thành phố, Bệnh viện Đa khoa khu vực, Bệnh viện y dược cổ truyền tuyến thành phố và các Bệnh viện chuyên khoa tuyến thành phố phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của thành phố. Chỉ thành lập Bệnh viện đa khoa ở tuyến quận, huyện khi thực sự có nhu cầu, điều kiện và phải đáp ứng đủ tiêu chuẩn là Bệnh viện hạng II trở lên do cấp có thẩm quyền phê duyệt;

- c) Lĩnh vực Pháp y: Trung tâm Pháp y;

- d) Lĩnh vực Giám định Y khoa: Trung tâm Giám định Y khoa;

e) Đối với các Bệnh viện quận, huyện nhập vào Trung tâm Y tế quận, huyện trực thuộc Ủy ban nhân dân các quận, huyện sẽ trực thuộc Sở Y tế (theo lộ trình các Bệnh viện quận, huyện nhập vào Trung tâm Y tế quận, huyện trước ngày 01 tháng 01 năm 2021 được quy định tại Khoản 1, 2 Điều 12 của Thông tư số 37/2016/TT-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố, thành phố trực thuộc Trung ương): thực hiện chức năng về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng; các Phòng khám đa khoa khu vực, nhà hộ sinh khu vực (nếu có) và trạm y tế xã, phường, thị trấn trên địa bàn quận, huyện là đơn vị y tế thuộc Trung tâm Y tế quận, huyện;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ chính sách đối với cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế được thực hiện theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố và theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Biên chế công chức và số lượng người làm việc

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Sở Y tế được giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính sự nghiệp của thành phố được cấp có thẩm quyền giao hoặc phê duyệt;

2. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập trình Ủy ban nhân dân thành phố để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV

CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 20. Đối với Bộ Y tế

1. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ và báo cáo kết quả thực hiện cho Bộ Y tế. Tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ Y tế và các cơ quan thuộc Bộ Y tế triệu tập;

2. Khi chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Y tế chưa phù hợp với tình hình thực tiễn

của thành phố hoặc chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Y tế phải kịp thời báo cáo và đề xuất để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Y tế hoặc trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định;

3. Các kiến nghị của Sở với Bộ Y tế có liên quan đến chủ trương, chính sách lớn của thành phố, Giám đốc Sở Y tế phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi báo cáo.

Điều 21. Đối với Hội đồng nhân dân thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố

1. Sở Y tế có trách nhiệm báo cáo, thông tin và cung cấp tài liệu phục vụ cho hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý của ngành;

2. Sở Y tế chịu sự chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất cho Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả tổ chức hoạt động của ngành, dự các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập, tổ chức và kiểm tra việc thực hiện các quyết định và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đối với các lĩnh vực Sở được phân công phụ trách;

3. Giám đốc Sở Y tế báo cáo, xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố để giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền, không được chuyển các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

4. Đối với những vấn đề liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở mà Sở Y tế và các Sở - ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện còn ý kiến khác nhau, Giám đốc Sở Y tế phải báo cáo đầy đủ các ý kiến đóng góp cùng với kiến nghị của Sở để Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

Điều 22. Đối với các tổ chức Đảng

Sở Y tế phối hợp với các Ban của Thành ủy và Đảng ủy Sở Y tế để tiếp nhận những định hướng lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực Thành ủy, Đảng ủy Sở Y tế, tham khảo ý kiến của các Ban Đảng của Thành ủy và Đảng ủy Sở Y tế khi thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế.

Điều 23. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức đoàn thể thành phố

1. Sở Y tế chủ động tham khảo ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể thành phố trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở nhằm phối hợp thực hiện những chủ trương, chính sách của Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố;

2. Đối với vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể nào thì Giám đốc Sở mời làm việc hoặc hỏi ý kiến (bằng văn bản) lãnh đạo của đoàn thể đó trước khi trình Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 24. Đối với các sở - ngành thành phố

1. Sở Y tế quan hệ với các sở - ngành thành phố theo nguyên tắc phối hợp công việc, nhằm hoàn thành nhiệm vụ chung của thành phố và nhiệm vụ của từng cơ quan; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật liên quan đến lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật;

2. Trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố các vấn đề về chủ trương, chính sách có liên quan đến các sở - ngành thành phố, Sở Y tế phải trao đổi ý kiến với các cơ quan này;

3. Các văn bản quy phạm pháp luật do Sở dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến chủ trương, chính sách đều phải trao đổi, thống nhất ý kiến với các sở - ngành có liên quan và lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Điều 25. Đối với Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các tổ chức ngành của địa phương

1. Sở Y tế hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực y tế; triển khai thực hiện các quyết định, chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố đến Ủy ban nhân dân các quận, huyện. Được quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện báo cáo định kỳ, cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực chuyên môn để thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật;

2. Giám đốc Sở Y tế trực tiếp làm việc với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện hoặc ủy quyền cho Phó Giám đốc Sở làm việc và giải quyết những kiến nghị liên quan đến công việc của ngành quản lý; nếu còn có những ý kiến khác nhau hoặc đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Sở Y tế, Giám đốc Sở Y tế báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định;

3. Sở Y tế trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra về chuyên môn, nghiệp vụ cho các Phòng Y tế quận, huyện. Hỗ trợ Ủy ban nhân dân quận, huyện tăng cường củng cố tổ chức bộ máy y tế ở địa phương.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 26. Thủ trưởng các Sở - ngành thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế để thực hiện đúng nội dung quy chế này.

Điều 27. Căn cứ Quy chế này, Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm cụ thể hóa thành chương trình công tác, các mặt hoạt động, phối hợp công tác thuộc phạm vi, thẩm quyền của Sở, phù hợp với các quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Y tế có trách nhiệm ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị trực thuộc; tổ chức sắp xếp các phòng, bố trí cán bộ, công chức phù hợp với yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ và nhiệm vụ của ngành, đảm bảo phát huy tốt hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực y tế trên địa bàn thành phố.

Trong quá trình thực hiện, nếu xét thấy cần thiết, Giám đốc Sở Y tế phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ đề xuất, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn của thành phố và quy định của pháp luật hiện hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu

Phụ lục
CÁC CHI CỤC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC SỞ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND
ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. Các Chi cục:

1. Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

II. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

1. Bệnh viện Đa khoa tuyến thành phố:

1.1. Bệnh viện Nhân dân Gia Định.

1.2. Bệnh viện Nhân dân 115.

1.3. Bệnh viện Trưng Vương.

1.4. Bệnh viện Nguyễn Trãi.

1.5. Bệnh viện Nguyễn Tri Phương.

1.6. Bệnh viện An Bình.

1.7. Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn.

1.8. Bệnh viện Đa khoa khu vực Thủ Đức.

1.9. Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

1.10. Bệnh viện Đa khoa khu vực Hóc Môn.

2. Bệnh viện Chuyên khoa tuyến thành phố:

2.1. Bệnh viện Bình Dân.

2.2. Bệnh viện Từ Dũ.

2.3. Bệnh viện Hùng Vương.

2.4. Bệnh viện Nhi Đồng 1.

2.5. Bệnh viện Nhi Đồng 2.

2.6. Bệnh viện Bệnh Nhiệt Đới.

2.7. Bệnh viện Ung Bướu.

2.8. Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình.

2.9. Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch.

2.10. Bệnh viện Tâm thần.

2.11. Bệnh viện Mắt.

2.12. Bệnh viện Răng Hàm Mặt.

2.13. Bệnh viện Tai Mũi Họng.

2.14. Bệnh viện Da Liễu.

- 2.15. Bệnh viện Truyền máu Huyết học.
- 2.16. Bệnh viện Phục hồi chức năng và Điều trị bệnh nghề nghiệp.
- 2.17. Viện Tim (đơn vị hợp tác với nước ngoài).
- 2.18. Viện Y dược học dân tộc.
- 2.19. Bệnh viện Y học cổ truyền.
- 2.20. Bệnh viện Nhân Ái.
- 2.21. Khu Điều trị Phong.
- 2.22. Bệnh viện Nhi đồng thành phố

3. Các Trung tâm chuyên ngành và y tế dự phòng:

- 3.1. Trung tâm Y tế dự phòng thành phố.
- 3.2. Trung tâm Kiểm dịch Y tế Quốc tế.
- 3.3. Trung tâm Bảo vệ Sức khỏe lao động và Môi trường.
- 3.4. Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản.
- 3.5. Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe.
- 3.6. Trung tâm Dinh dưỡng.
- 3.7. Trung tâm Pháp Y.
- 3.8. Trung tâm Giám định Y khoa.
- 3.9. Trung tâm Phòng, chống HIV/AIDS.
- 3.10. Trung tâm Kiểm chuẩn Xét nghiệm.
- 3.11. Trung tâm Cấp cứu 115.

4. Các ban

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở Y tế.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ